

## MỘT SỐ CÔNG CỤ TRONG CANH TÁC NÔNG NGHIỆP Ở AN MỸ - CẨM CHÂU

Lê Thị Ngọc Hương

Ở nước ta, nông nghiệp là một trong những ngành kinh tế trọng yếu, phát triển từ lâu đời và để lại dấu ấn sâu đậm trong đời sống văn hóa của dân tộc. Tại Hội An, nhất là các vùng nông thôn như Cẩm Châu, Cẩm Thanh, Cẩm An,... nông nghiệp đóng vai trò quan trọng trong đời sống của người dân địa phương. Ngày nay, bên cạnh các loại máy móc thiết bị hiện đại, những loại công cụ thủ công để canh tác các loại hoa màu, lúa nước,... vẫn được người dân duy trì sử dụng, đáp ứng được nhu cầu trong canh tác nông nghiệp. Công cụ hỗ trợ cho con người, góp một phần quyết định hiệu quả năng xuất sản xuất. Trong bài viết này, chúng tôi xin giới thiệu một số công cụ truyền thống trong hoạt động canh tác nông nghiệp của người dân làng An Mỹ ở Cẩm Châu hiện nay mà chúng tôi đã có dịp khảo sát.

### 1. Cuốc

Cuốc là dụng cụ dùng để cuốc đất, đánh rãnh, lên hàng. Cuốc gồm hai bộ phận, lưỡi cuốc và cán cuốc. Cán được làm bằng thân tre, lưỡi cuốc bằng sắt. Lưỡi cuốc được mua ở chợ hoặc đặt ở các lò rèn tại địa phương làm. Cán cuốc làm từ ngọn tre già, thẳng. Cây tre chặt về lấy phần ngọn dài khoảng 1m90, phơi thật khô, dùng rựa vót các mắt tre, sau đó tra phần đầu to của cán vào lưỡi, dùng miếng “yếm” bằng sắt lót vào đai cuốc để cán và lưỡi thêm chặt hơn. Sau đó dùng cây nõ bằng thân cây dài

khoảng 10cm đóng chặt vào phần đầu cán cuốc giữ cho cuốc cứng, chặt không bị xô ra trong quá trình sử dụng. Hiện nay, lưỡi cuốc có nhiều kích thước khác nhau, tùy theo mục đích sử dụng mà người làm nông chọn các loại lưỡi cuốc như: Cuốc dùng để trồng rau khoai lang phải cuốc từng thớ đất lên giồng cao nên lưỡi dài 28cm, ngang 20cm, độ nghiêng của cuốc khi tra vào cán là 45 độ; Cuốc dùng để cuốc bờ, góc, xới cỏ trong trồng lúa, các loại hoa màu có lưỡi cuốc to và ngắn hơn, chiều dài 25cm, ngang 22cm, độ nghiêng của lưỡi cuốc khoảng 60 độ. Khi cuốc đất, 2 tay cầm cán cuốc, tay cầm phía trước, tay cầm phía sau, nâng cuốc lên và cuốc sâu xuống mặt đất, đánh hàng thì đi lui, cuốc đất thì đi tới.

### 2. Trang

Trang có 2 loại, trang bằng gỗ và trang bằng sắt. Trang bằng sắt thường dùng để trang bằng phẳng bề mặt ruộng sau khi đã bừa nhuyễn đất. Trang bằng gỗ dùng để san thóc, đảo thóc được phơi trên sân nắng cho thóc khô đều.... Cái trang gồm 2 phần, cán và bàn trang. Cán trang làm bằng ngọn tre già được phơi khô vót các mắt, có độ lớn vừa cầm, chiều dài không quá 2m. Bàn trang gỗ làm bằng một miếng gỗ được cắt theo dạng hình chữ nhật hoặc hình thang cân, rộng hai đầu khoảng 5cm, rộng ở giữa 10cm, dài 50 - 60cm, dày 2,5cm. Bàn trang bằng sắt có 2 loại nhỏ và lớn, loại nhỏ có kích thước tương tự



bàn trang gỗ nhưng dày khoảng 0,3cm. Hiện nay để việc trang đất ruộng trồng lúa cho nhanh người ta làm loại trang có chiều dài lên đến 107cm. Ở giữa bàn trang làm bằng gỗ hoặc sắt đều có một lỗ tròn để tra cán (*độ rộng lỗ vừa bằng độ rộng của cán*). Sau đó tra cán vào lỗ bàn trang và thổ xuống nền đất cho cán dính chặt, dùng 1 cái nỏ làm bằng gỗ dài khoảng 10cm, đóng vào đầu cán, đóng khi nào chặt mới thôi, dùng dao cắt bớt phần dư của nỏ.

### **3. Bò Cào**

Bò cào có nhiều loại (*làm bằng tre, gỗ, sắt*), hiện nay dùng 2 loại: loại bò cào bằng gỗ dùng để cào lúa, đậu, bắp,... khi phơi và loại bò cào bằng sắt dùng để cào đất cho tơi khi trồng hoa màu hoặc cào gom cỏ lại. Bò cào gỗ gồm hai phần: phần cán bằng ngọn tre già và phần bàn cào làm bằng gỗ. Để làm cán, chặt cây tre già lấy phần ngọn, phơi khô, vót mắt tre nhẵn. Bàn bò cào dài khoảng 40 - 50cm, rộng 7cm, dày 3cm. Răng bò cào làm bằng gỗ, tùy vào độ dài ngắn của bàn cào mà đặt từ 6 đến 8 răng, chiều dài mỗi răng khoảng 6cm, rộng 3cm, dày 0,7cm. Trên bàn cào, mặt bên có 1 lỗ tròn ở giữa để tra cán, mặt dưới có các lỗ để tra răng. Tra cán tre vào bàn cào, đóng chặt đầu cán, dùng 1 cái nỏ bằng gỗ hoặc thân cây

dài khoảng 10cm đóng ngược vào ống tre để giữ chặt cán bò cào. Bên cạnh bò cào bằng gỗ, để phù hợp với các loại cây trồng, hiện nay, người ta còn sử dụng các loại bò cào bằng sắt để cào cỏ, cào đất cho tơi, mịn để gieo trồng các loại hoa màu. Bò cào sắt có bàn cào được làm bằng sắt, các răng nhỏ nhọn, số lượng răng nhiều và dày hơn bò cào bằng gỗ. Khi cào 2 tay cầm cán bò cào, điều khiển bò cào

theo nhiều hướng khác nhau tùy theo cách dùng.

### **4. Gióng và đòn gánh**

Ngày xưa, đôi gióng là vật dụng rất cần thiết trong nghề nông, gánh gióng, phân bón ra đồng, gánh lúa, hoa màu từ ruộng đồng về nhà,... không thể không có đôi gióng và đòn gánh. Gióng gồm có đế gióng và 4 quai gióng ở 4 góc. Gióng được làm bằng mây và chỉ có mây thắt gióng thì gióng mới lâu bền. Cây mây to phải chẻ đôi, mây nhỏ không chẻ đôi, chuốt sạch bớt một phần ruột sợi mây. Đế gióng được tết 4 góc thành hình vuông, quai gióng gồm 4 quai đôi túm ở đầu gióng.

Đòn gánh dùng xỏ vào đôi gióng gánh đi. Đòn gánh làm từ thân tre già phần sát gốc, to thẳng. Đòn gánh thường chỉ làm bằng cây tre, không làm bằng gỗ, vì tre có độ dẻo, độ bền cao, người gánh sẽ đỡ đau vai. Cây tre to, già chặt lấy đoạn gốc, chẻ đôi, chuốt bằng phẳng, đầu đòn gánh dùng dao đẽo mấu để giữ cho đầu gióng không di chuyển được trong quá trình sử dụng. Đòn gánh có chiều dài khoảng 1m35, rộng 7,5cm. Khi gánh, tra gióng vào hai đầu gánh, đặt sản phẩm vào trong gióng, khom lưng xuống, kê vai vào đòn gánh, hai tay vịn hai đầu gióng,





đứng thẳng lưng và di chuyển về phía trước. Khi gánh đòn gánh phải luôn ngửa mặt trong lên trên, phần lưng đòn gánh áp vào vai.

### 5. Rổ sàng

Rổ sàng (*rổ sỏ*) (*dạng lòng rổ sâu hoặc dạng lòng rổ cạn*) là một vật dụng đan bằng nan tre già được bào nhẵn, dụng cụ này dành riêng để sàng lúa khi đã tuốt xong lúa, sàng cho hạt lúa rớt xuống, còn cọng lúa, nhàu lúa nằm trên mặt sàng thì bỏ đi, rổ sàng làm bằng tre, khi sàng lúa càng nhiều thì rổ sàng còn tròn, láng. Rổ sàng đan lóng một, rổ thường có đường kính 50cm, cao 7cm, phần đáy hơi nhỏ lại, sàng đan bằng nan tre nhỏ thẳng, chẻ vót đều. Khoảng cách giữa các lỗ sàng lớn để cho hạt lúa rơi xuống, nhàu lúa giữ lại

trên sàng. Với 22 cái nan nằm ngang đan xen kẽ với 22 cái nan nằm dọc, đan ở giữa đan ra. Khi đan đủ diện tích rổ, chôn các nan nhỏ lên 4 đầu để rổ có hình tròn và đạt độ cong, dùng vành tre nhỏ cạp xung quanh bên ngoài rổ và 1 vành nhỏ hơn cạp trong rổ, các đầu nan nằm giữa 2 vành tre, bắt đầu nức cước cho chặt rổ. Sau khi đan xong là có thể dùng được. Rổ sàng khi sử dụng, tay cầm vành rổ nhưng không cầm hết 5 ngón tay của mỗi bàn tay, mà chỉ cầm bằng 3 ngón: ngón cái, ngón trỏ và ngón giữa. Người làm quen tay chỉ cần cầm 2 ngón, ngón cái và ngón trỏ. Có như thế thì hai tay cử động sẽ nhịp nhàng hơn để xoay tròn rổ theo chiều thuận kim đồng hồ, hạt lúa sẽ dễ lọt xuống.

### 6. Nong, nia

Nong và nia là dụng cụ để phơi lúa, húng lúa khi giê, phơi các loại hoa màu như đậu, bắp, khoai, sắn... dùng cho nhà nào không có sân phơi. Nong và nia có nhiều điểm giống nhau, cùng làm bằng nan tre, hình tròn, cạp, cạp vành giống nhau, chúng chỉ khác về độ to, nhỏ và một số công dụng.

Tre làm nong, nia phải làm tre to, già, dùng ở phần đoạn giữa cây tre là tốt nhất. Tre tươi chặt về chẻ làm nan, nan tre phải to, thẳng, ruột dày, được vót nhẵn, phơi khô, chiều rộng của nan làm nong khoảng 1cm, dày 1mm. Nan đan nia mỏng, nhỏ và ngắn bằng nửa nan đan nong.

Đan nong, nia từ giữa đan dần ra bốn mặt, đan lóng 2, 3, 4. Nong đan từ trong đan ra, chôn 4 đầu để nong có độ cong. Vành nong làm bằng miếng tre già, dày, gồm có vành ngoài và vành trong. Lặn vành nong xong thì nút chặt





bằng dây cước. Nong có kích thước lớn, đường kính 1,6 - 2m.

Nia có đường kính từ 1 - 1,3m, cao 5cm, nhỏ hơn nong. Cũng giống như nong, nia đan từ trong đan ra 4 đầu, chiên tre túm bốn đầu có độ cong để vành vào và lặn đứng, kẹp vành trong vành ngoài cho tròn trịa, vành trong 3 phân vành ngoài 2 phân, dùng dây cước nức vành cho thật chặt. Nia rất tiện dụng trong mọi việc có thể dùng nia để sàng sảy trấu, hạt lép từ lúa, phơi được mọi thứ (khoai, đậu ...)

### 7. Đòn xóc

Đòn xóc là công cụ dùng để gánh lúa sau khi gặt xong. Tre làm đòn xóc phải chọn loại tre thẳng, già, đặt ruột. Tre chặt về lấy đoạn gần gốc khoảng 2m, dùng dao rựa vót nhọn hai đầu, vót nhẵn các mắt tre, phơi đòn xóc hơi khô là có thể dùng được. Lúa sau khi gặt xong, dùng lạt tre buộc chặt theo kiểu tròn, dùng đầu gói ép lúa chặt thành hình tròn, tay túm 2 đầu dây lạt chụm lại, xoắn dây lạt theo hình xoắn ốc và cắm phần dư của dây lạt vào trong bó lúa. Sau khi bó xong, dùng đòn xóc chọc mạnh vào phần thân giữa bó lúa. Hai đầu đòn xóc chọc vào thân hai bó lúa, (theo kinh nghiệm của người làm

nông để tạo sự cân bằng khi gánh, một đầu đặt bông lúa nằm lên trên, đầu kia đặt bông lúa nằm phía dưới để tiện cho việc di chuyển). Sau khi 2 bó lúa đã chặt, người gánh phải khom lưng xuống, kê vai vào đòn sóc, 2 tay nắm đòn xóc trước sau, đứng thẳng lưng và di chuyển về phía trước.

Có thể nói rằng các loại công cụ nêu trên là một phần quan trọng trong hoạt động nông nghiệp. Trải qua thời gian dài, người dân nơi đây vẫn duy trì và thường xuyên sử dụng những loại công cụ giản đơn nhưng có thể nói là vật bất ly thân của người dân chuyên làm nghề nông. Những loại công cụ này tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân trong quá trình canh tác trồng trọt. Từ những vật liệu có sẵn trong tự nhiên, gần gũi với môi trường sinh sống, trải qua quá trình lao động sáng tạo người dân đã tích lũy kinh nghiệm tự chế tác các loại công cụ để hỗ trợ trong quá trình lao động sản xuất và đã mang lại hiệu quả hơn trong quá trình canh tác